**Đề** **bài**: Trong bài kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông” của Hoàng Phủ Ngọc Tường có đoạn viết ***“Từ đây, như đã tìm đúng đường về...như những vấn vương của một nỗi lòng”.***

Hãy phân tích để thấy được tác giả không chỉ miêu tả vẻ đẹp của sông Hương mà còn gửi gắm trong đó tình yêu tha thiết với quê hương xứ sở.

**Dàn ý chi tiết**:

**I. Vài nét chung**

**1*. Tác giả HPNT***

- Là gương mặt tiêu biểu của văn học Việt Nam hiện đại.

- Trí thức yêu nước, vốn văn hoá sâu rộng + niềm tự hào dân tộc sâu sắc.

- Sở trường về viết kí. Kết hợp giữa trí tuệ + trữ tình; nghị luận sắc bén + suy tư đa chiều được tổng hợp từ vốn văn hoá phong phú.

**2**. ***Bài kí***:

- Hcst: 4/1/ 1981 – sau 1975 🡪 Cảm hứng ngợi ca chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

- Cảm nhận chung: 3 ý (tuỳ bút + vẻ đẹp xứ Huế + vốn tri thức phong phú).

- Sơ lược về vẻ đẹp sông Hương theo thuỷ trình từ thượng nguồn – ngoại ô đồng bằng, thành phố Huế. (cô gái Di gan, sâu kín, dịu dàng – người đẹp ngủ mơ màng tìm kiếm có ý thức... – người mẹ phù sa của vùng văn hoá xứ sở).

- Nêu nhận định: trong đoạn trích, HPNT không chỉ miêu tả vẻ đẹp của sông Hương mà còn gửi gắm vào đó tình yêu tha thiết với quê hương xứ sở.

**II. Phân tích đoạn trích:**

***1. Vẻ đẹp Sông Hương***

- Niềm vui, hớn hở của sông Hương khi gặp thành phố:

+ Đứa con đi xa về

+ Người yêu được gặp người yêu.

- Kéo nét thẳng thực gặp chiếc cầu trắng như những vành trăng non. (nghệ thuật)

- Giáp mặt tp tại Côn Giã Viên, uốn cánh cung rất nhẹ qua Cồn Hến – tiếng vâng” của tình yêu. (phân tích)

- Trong lòng thành phố: Sông Hương – so sánh – điệu slow tình cảm của tình yêu/ người tình thuỷ chung của thành phố.

- Phát hiện và cảm nhận dòng chảy rất chậm của dòng sông – vẻ đẹp riêng của SH, của Huế trong sự so sánh với các con sông khác: Xen, Đa-nuyp

- Đặc điểm đó được tác giả lí giải ở nhiều góc nhìn khác nhau:

\*Theo địa lí tự nhiên: do những nhánh sông đào, hai hòn đảo nhỏ.

\* Người nghệ sĩ đa tình: lưu luyến, bịn rịn, yêu thương thành phố không nỡ rời đi, để được ngắm nhìn Huế, lưu giữ vẻ đẹp của Huế.

🡪 Người tình dịu dàng, duyên dáng, chung thuỷ.

***2. Tình cảm của tác giả***

- Thể hiện ở cái nhìn trìu mến, nâng niu, không giấu nỗi cảm xúc khi nhìn con sông Nê-va mà lòng nhớ thương sông Hương quá đỗi. Những tính từ và từ chỉ cảm xúc đã thể hiện tình yêu tha thiết + niềm tự hào về sông Hương, xứ Huế tươi đẹp: “*Chính Lenin - grat đã đánh thức trong tâm hồn tôi giấc mộng lộng lẫy của tuổi dại”; lúc ấy, tôi nhớ lại con sông Hương của tôi, chợt thấy quý điệu chảy...thành phố”.*

- Cảm nhận về sông Hương một cách tường tận, hiểu rõ nó về bản chất với tất cả vẻ đẹp sâu kín, phong phú, độc đáo từ thượng nguồn – thành phố. Với thái độ trìu mến, yêu say đắm dòng sông, tác giả tả SH như một con người – người con gái dịu dàng, thuỷ chung của xứ sở 🡪 sinh động, có hồn cốt.

***3. Nghệ thuật thể hiện***

* Câu văn dài, uyển chuyển, mềm mại, chậm rãi gợi vẻ đẹp dịu dàng, thướt tha, lặng lờ của sông Hương.
* Giọng văn tha thiết, đắm đuối đầy cảm xúc.
* Sử dụng biện pháp: so sánh, nhân hoá, liên tưởng 🡪 nổi bật vẻ đẹp độc đáo của sông Hương.

***III. Đánh giá***

- Vẻ đẹp của dòng sông 🡪 vẻ đẹp cốt cách của vùng đất và con người xứ Huế.

- Khai thác vẻ đẹp Sông Hương, tác giả đã vận dụng vốn hiểu biết lịch sử, văn hoá được viết bởi sự tài hoa của một cây bút kí đầy trí tuệ và xúc cảm.

- PCNT độc đáo của HPNT: trí tuệ, trữ tình, sâu lắng.

- Khơi dậy trong lòng người đọc niềm yêu quý, trân trọng vẻ đẹp của quê hương đất nước.